

# PROMOTING THE STRENGTH OF THE VIETNAMESE NATION IN THE CAUSE OF NATIONAL CONSTRUCTION AND DEFENSE AND INTERNATIONAL INTEGRATION

Bui Xuan Dung

University of Economics Ho Chi Minh City

Email: [dungbx@ueh.edu.vn](mailto:dungbx@ueh.edu.vn)

Received: 28/4/2023; Reviewed: 11/6/2023; Revised: 12/6/2023; Accepted: 15/6/2023; Released: 21/6/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/164>

The history of the Vietnamese nation is expressed in the process of labor, production and national defense. The strength of the Vietnamese nation is expressed through patriotism, the will to be independent and self-reliant, and the tradition of solidarity for the great cause. The hard working life has created a tradition of hard work, creativity and patience. The requirement to unite to fight with difficulties and challenges has created the attachment between humans and nature. The article analyzes and clarifies the promotion of the Vietnamese national strength, which is reflected in our country's renovation cause today with the natural, social and cultural resources and potentials that make up the strength of the people. in the construction of the Vietnamese nation for the sake of a rich people, a strong country, democracy, justice and civilization.

**Keywords:** *Promoting the strength of the Viet Nam nation; Building and defending the country; International integration.*

## 1. Đặt vấn đề

Thực tiễn cách mạng ở nước ta đã làm nên sức mạnh dân tộc Việt Nam, với ý chí kiên cường đấu tranh giành và giữ vững độc lập, tự do của Tổ quốc. Hơn bất cứ dân tộc nào trên thế giới, dân tộc Việt Nam thấu hiểu sự vô giá của độc lập, tự do. Để giành được độc lập, tự do ấy, dân tộc ta đã phải đổi bằng xương máu và nước mắt của lớp lớp các thế hệ. Đó là sự hy sinh tự nguyện và anh dũng của biết bao lớp người đi trước trong các cuộc chiến tranh vệ quốc. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, Việt Nam đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước hướng tới mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, đòi hỏi phải phải phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc Việt Nam với chiến lược tổng thể về phát triển chính trị - kinh tế - văn hoá nhằm khơi dậy khát vọng xây dựng Đất nước Việt Nam phát triển phồn vinh và hùng cường.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

Liên quan đến nội dung bài viết có các công trình nghiên cứu sau: Đỗ Văn Chiến, “Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”, Tạp chí Mặt trận điện tử, ngày 20/9/2022; Lê Mậu Hãn, “Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh”, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017; Trần Thanh Mẫn, “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh

con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế”, Báo Nhân dân điện tử, ngày 17/12/2022; Vũ Trọng Lâm, “Văn hóa Việt Nam đối ngoại Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế”, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019; Linh Phương, “Cùng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, Báo điện tử Trà Vinh, ngày 09/3/2023... Trong đó, tác giả Lê Mậu Hãn, với công trình nghiên cứu “Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh”, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, nêu lên Cương lĩnh, chiến lược cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh đưa dân tộc tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do. Ngoài ra, còn có công trình nghiên cứu “Văn hóa đối ngoại Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế”, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019 của Vũ Trọng Lâm, tác giả hệ thống hóa một số vấn đề lý luận về văn hóa và văn hóa đối ngoại, trình bày kinh nghiệm của một số nước về phát triển văn hóa đối ngoại, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam; đi sâu phân tích thực tiễn hoạt động văn hóa đối ngoại ở nước ta trong thời gian qua; đề xuất phương hướng, giải pháp chủ yếu thúc đẩy sự phát triển nhanh hơn, bền vững hơn của văn hóa đối ngoại Việt Nam trên cơ sở vận dụng các quan điểm, đường lối, chính sách văn hóa đối ngoại của Đảng, Nhà nước và thực tiễn

hoạt động đối ngoại ở nước ta... Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên là tài liệu có giá trị, giúp tác giả kế thừa, bổ sung hoàn thiện nội dung nghiên cứu này.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được tiếp cận trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nội dung của vấn đề được triển khai qua các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp logic và lịch sử, phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp đối chiếu, so sánh

### 4. Kết quả nghiên cứu

#### 4.1. Quan niệm về sức mạnh dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, hội nhập quốc tế

Sức mạnh dân tộc được hiểu là nội lực của một dân tộc, một quốc gia. Vì thế, sức mạnh dân tộc là tổng hợp những lợi thế, những nguồn lực nội sinh của dân tộc, quốc gia đó, bao gồm: toàn bộ các lĩnh vực kinh tế chính trị văn hoá, xã hội; là tài nguyên thiên nhiên, nguồn lực con người, là tổng thể những giá trị vật chất, tinh thần, truyền thống văn hoá... nói một cách khác, sức mạnh dân tộc bao gồm tất cả những nguồn lực hiện hữu cũng với những tiềm lực vật chất và tinh thần, tự nhiên và xã hội.

Sức mạnh dân tộc thể hiện ở nguồn lực, tiềm lực tự nhiên được thể hiện thông qua những lợi thế về vị trí địa lí, giao thông, bờ biển dài rất thuận lợi cho phát triển kinh tế biển; lâm sản, hải sản, khoáng sản đa dạng và phong phú. nguồn tài nguyên có thể tái tạo. Vì thế, nguồn lực tự nhiên mới trở thành nguồn nội lực bền vững cho xây dựng và phát triển đất nước...

Sức mạnh dân tộc thể hiện ở nguồn lực, tiềm lực xã hội, điều này thể hiện ở văn hóa con người Việt Nam. Đó là nguồn lực nội sinh giữ vị trí trung tâm của phát triển; bởi con người với những sức mạnh về văn hoá, chính là chủ thể của sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, là chủ thể của sự khai thác, huy động và hợp nhất các lợi thế, các nguồn nội lực khác.

Nguồn lực văn hóa là động lực của phát triển đất nước, nó được thể hiện tổng hòa trong nguồn lực nội lực của dân tộc thông qua những giá trị văn hóa để làm nên cốt cách, bản chất, giá trị con người Việt Nam trong hoạt động sống, trong xây dựng và phát triển đất nước.

Sức mạnh dân tộc là nguồn lực tinh thần, nền tảng tinh thần để chúng ta xây dựng đất nước trong điều kiện mới. Những giá trị đó khi được phát huy và nội tâm hoá thành sức mạnh tinh thần của mỗi người dân thì nó không chỉ là động lực kích thích

họ trong lao động sáng tạo, xây dựng và bảo vệ đất nước mà đồng thời, còn góp phần tạo nên bản sắc dân tộc trong điều kiện toàn cầu hoá. Bởi thế, chủ động và tích cực kế thừa, phát huy những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc trong điều kiện hiện nay chính là phát huy một trong những nguồn nội lực quan trọng nhất. Ngày nay, tính tất yếu của việc kế thừa các giá trị văn hoá truyền thống đã được thừa nhận rộng rãi. Vì thế Đảng ta xác định: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.34).

Sức mạnh dân tộc chính là là tổng hợp những lợi thế, những nguồn lực nội sinh của dân tộc, quốc gia, bao hàm toàn bộ các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, truyền thống và hiện tại. Sức mạnh dân tộc của nước ta là tổng hợp sức mạnh vật chất và tinh thần, sức mạnh cứng và sức mạnh mềm, được tạo nên bởi quy mô và chất lượng của dân số cả nước; các nguồn lực tự nhiên khá phong phú (đất đai, rừng, biển, khoáng sản...); tiềm lực và vị thế về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội cũng được tăng lên; truyền thống yêu nước, tự lực, tự cường; nền văn hóa đậm tính nhân văn, cộng đồng; đóng góp của cách mạng Việt Nam đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, hội nhập quốc tế. Như vậy, các yếu tố nội sinh cũng chính là nguồn lực chính, là gốc rễ cho sức mạnh của dân tộc, vì vậy phải luôn được phát huy để đảm bảo tính độc lập, tự chủ để vững mạnh.

#### 4.2. Nội dung cơ bản của sức mạnh dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, hội nhập quốc tế

*Một là, sức mạnh dân tộc về tiềm lực cơ cấu kinh tế - xã hội*

Sức mạnh dân tộc đã khẳng định trong công cuộc đổi mới đất nước góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, sức mạnh dân tộc đã thể hiện bằng những thành tựu đáng được ghi nhận nhưng vẫn còn những điểm làm nên sức mạnh của đất nước mà chúng ta cần tranh thủ và những mặt chúng ta cần tiếp tục khắc phục, phấn đấu.

Về thế và lực của Việt Nam thể hiện qua việc phát triển kinh tế của đất nước qua GDP. Hiện nay, GDP của Việt Nam đã tăng lên gấp 50 lần so với năm 1989 (từ 6,3 tỉ USD năm 1989 lên 300 tỉ USD năm 2021), GDP bình quân đầu người tăng gấp 28 lần. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát. Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới, quy mô kinh tế Việt Nam xếp thứ 45 về GDP (World Bank, 2019b), trên thế giới và xếp thứ 29 về GDP theo sức mua tương đương (năm 2019 đạt 807,82

tỷ USD) (World Bank, 2019a). Báo cáo của Ngân hàng Thế giới năm 2018 ghi nhận 70% dân số Việt Nam hiện đã “được bảo đảm kinh tế”, trong đó có 13% thuộc tầng lớp trung lưu theo chuẩn thế giới (World Bank, 2018). Về cơ cấu, tỷ lệ các ngành kinh tế dịch vụ và công nghệ cao sẽ tăng lên, trong khi ngành nông nghiệp giảm đi.

Từ năm 2020 trở lại đây, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề. Cho đến nay, kinh tế thế giới từng bước phục hồi, nhưng không đồng đều và chưa vững chắc. Xu hướng tái cơ cấu kinh tế thế giới, nhất là chuyển đổi số, tăng trưởng xanh và dịch chuyển chuỗi cung ứng tiếp tục được đẩy mạnh dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Công nghiệp 4.0) và đại dịch Covid-19 cũng như yêu cầu cấp bách về phát triển bền vững, bao trùm. Tình hình quốc tế năm 2021 đặt ra những thuận lợi, thời cơ nhưng cũng đan xen với khó khăn, thách thức, cũng như những yêu cầu phức tạp hơn đối với sự nghiệp phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Như vậy, Việt Nam đang được định vị ở nhóm giữa trong thang bảng sức mạnh toàn cầu với hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ, với nhiều chỉ số được xếp trong nhóm top 30 và được dự báo sẽ còn tăng từ nay đến năm 2030.

Sức mạnh dân tộc còn thể hiện ở chế độ chính trị - xã hội ổn định, an ninh và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Sự hấp dẫn của Việt Nam về mặt kinh tế, thương mại, du lịch với các đối tác cũng một phần nhờ sự ổn định này.

Như vậy, sức mạnh dân tộc ta trong sự nghiệp đổi mới đến nay, thể hiện qua tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quyết tâm, bản lĩnh, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu, đất nước đã đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật; kinh tế phát triển nhanh đã củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Tốc độ tăng trưởng bình quân tăng cao so với thế giới và trong khu vực (khoảng 6%/năm) (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.20), cải thiện chất lượng tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đời sống của nhân dân đã được cải thiện rõ rệt.

#### *Hai là, sức mạnh dân tộc về tinh thần yêu nước*

Sức mạnh dân tộc thể hiện qua tinh thần yêu nước của nhân dân ta. Tinh thần yêu nước của dân tộc ta được thể hiện qua tình yêu thương đồng bào, tình yêu thương quê hương, yêu thuận phong mỹ tục, truyền thống văn hóa của dân tộc và trong thời đại ngày nay gắn liền với yêu Đảng, yêu chủ nghĩa xã hội, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Sức mạnh dân tộc với tinh thần yêu nước đã hướng con người Việt Nam đến những giá trị tốt đẹp, thôi thúc ý chí, khát vọng vươn lên, là động lực

cho sự phát triển đất nước. Trong suốt chiều dài lịch sử nhân loại, dân tộc ta đã khẳng định giá trị của tinh thần yêu nước: thôi thúc dân tộc ta đứng lên chống lại mọi cuộc xâm lăng để tồn tại và bảo vệ được nền độc lập, tự chủ của mình trong tất cả những cuộc chiến tranh xâm lược. Tinh thần yêu nước đã trở thành sức mạnh tinh thần giúp nhân dân ta vượt qua mọi gian khó, mọi hi sinh mất mát để xây dựng và bảo vệ tổ quốc ta ngày càng tươi đẹp hơn. Bên cạnh đó, cũng cần nhận thấy sức mạnh dân tộc thể hiện qua tinh thần yêu nước và trở thành giá trị của dân tộc. Chính vì vậy, Đảng đã nhận định: “Bảo vệ và phát huy giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.143)...

Sức mạnh dân tộc với tinh thần yêu nước đã trở thành động lực tinh thần to lớn, vô song của dân tộc, con người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, xây dựng đất nước phồn vinh hạnh phúc; khơi dậy và phát huy giá trị văn hóa, tài năng, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, sức mạnh của con người Việt Nam. Sức mạnh dân tộc với tinh thần yêu nước trở thành phương hướng xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng công nghệ 4.0. Từ đó, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, tất cả các cấp, các ngành phải quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Cần phải đưa ra nhiệm vụ, chỉ tiêu, cách thức và phương pháp cụ thể trong việc thực hiện khát vọng phát triển đất nước cường thịnh, phồn vinh. Đồng thời đổi mới kinh tế gắn liền với đổi mới chính trị - xã hội để Việt Nam xây dựng thành công mục tiêu: “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Sức mạnh dân tộc về tinh thần yêu nước cũng cần biểu hiện trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục thông qua việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức dân tộc phải bắt nguồn từ tình cảm yêu gia đình, ông bà, cha mẹ, cho đến tinh thần nhân văn và truyền thống anh dũng, bất khuất của dân tộc. Tự hào với quá khứ hào hùng, truyền thống dân tộc, di sản văn hiến là nền tảng cho tự tin dân tộc và tự tôn dân tộc. Giáo dục ý thức dân tộc cũng phải gắn truyền thống với hiện đại như Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước” (Hồ Chí Minh toàn tập - tập 1, 2011, tr.466).

#### *Ba là, sức mạnh dân tộc về tinh thần đại đoàn kết dân tộc*

Sức mạnh dân tộc còn thể hiện thông qua tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Đại đoàn kết dân tộc là tất cả mọi nguồn lực của dân tộc kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một tiêu chung là xây

dựng và bảo vệ tổ quốc. Đại đoàn kết toàn dân tộc hiểu là sự gắn kết giữa mọi giai cấp, tầng lớp, thành phần của quần chúng nhân dân, từ giai cấp công nhân, nông dân, nhân dân lao động tới tầng lớp trí thức, từ người già tới trẻ nhỏ, từ dân ông tới dân bà, từ người miền Bắc, miền Trung tới miền Nam, từ cá nhân tới tổ chức. Tất cả thống nhất một ý chí, hành động tạo thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Chính vì thế, Đại đoàn kết dân tộc không chỉ là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng mà còn là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc, giúp cho dân tộc ta vượt mọi gian khó, chiến thắng mọi kẻ thù và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, mục tiêu đặt ra như lời Bác Hồ căn dặn: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/ Thành công, thành công, đại thành công” (Hồ Chí Minh toàn tập - tập 1, 2011, tr.119).

Vậy, sức mạnh dân tộc với tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc giữ vị trí đặc biệt quan trọng, nhất quán và xuyên suốt trong đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Trải qua các thời kỳ cách mạng, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng được hoàn thiện, phát triển. Sức mạnh dân tộc với tinh thần đại đoàn kết dân tộc là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam, có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

*Bốn là, sức mạnh dân tộc về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*

Sức mạnh dân tộc về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc là sự kỳ vọng, tin tưởng của cộng đồng cư dân trong một quốc gia đối với các chủ trương, chính sách xây dựng, phát triển đất nước của nhà nước. Sức mạnh dân tộc về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc có vai trò rất quan trọng trong việc định hướng xã hội chủ nghĩa của dân tộc ta. Nó là nhân tố trung tâm quyết định sức mạnh nội lực của dân tộc; là động lực thúc đẩy khơi dậy các tiềm năng, các nguồn lực của đất nước và là tiền đề vững chắc để hiện thực hóa khát vọng của dân tộc.

Sức mạnh dân tộc về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của Việt Nam được thể hiện thông qua việc kế thừa những giá trị của lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc thể hiện mục tiêu, đích đến của dân tộc ta trong quá trình xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay. Sức mạnh dân tộc về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc được định hướng và hình thành dựa trên những đường lối, chủ trương đúng đắn sẽ trở thành nguồn năng lượng nội sinh tiềm tàng và sống động cho toàn bộ quá trình phát

triển nhằm xây dựng đất nước Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh phải lấy con người, lấy nhân dân làm trung tâm của mọi quá trình và chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, an ninh...

**4.3. Giải pháp nhằm phát huy sức mạnh dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, hội nhập quốc tế**

*Một là, phát huy sức mạnh dân tộc về tiềm lực kinh tế - xã hội*

Việt Nam tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế chủ yếu theo chiều sâu, hoàn thiện mô hình tăng trưởng đồng bộ trên cả phương diện kinh tế - kỹ thuật, kinh tế - xã hội và kinh tế - sinh thái, thúc đẩy phát triển trên nền tảng đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy lợi thế so sánh và chủ động hội nhập quốc tế.

Định hướng tầm nhìn và khát vọng phát triển cho Việt Nam dựa trên nguyên tắc lấy thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý, phản ánh quy luật phát triển ở Việt Nam và khai thác có hiệu quả những thành tựu phát triển của thế giới, nhất là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiến bộ của nhân loại về phát triển toàn diện con người, vì con người, lấy con người làm trung tâm, do con người và giải phóng con người,... phù hợp với triết lý phát triển của dân tộc Việt Nam và với bản chất nhân văn cao đẹp của chủ nghĩa xã hội.

*Hai là, tăng cường công tác giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc trong mọi tầng lớp nhân dân*

Cần xây dựng và đổi mới nội dung, chương trình giáo dục truyền thống lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng; liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc, tinh hoa văn hoá nhân loại trong bối cảnh hội nhập quốc tế; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học; nâng cao chất lượng giáo dục. Phát huy tính tích cực, niềm say mê; khơi dậy ý chí vươn lên, khát vọng cống hiến và trở thành ý thức công dân của mỗi người dân Việt Nam.

*Ba là, xây dựng chính sách khơi dậy niềm tự hào dân tộc, khát vọng xây dựng, phát triển đất nước phồn vinh.*

Cần có chính sách để tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy tài năng, trí tuệ, phẩm chất, giá trị, sức mạnh con người Việt

Nam; có cơ chế đào tạo, trọng dụng nhân tài; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đổi mới cơ chế, chính sách quản lý, quản trị phát triển hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch trong hệ thống chính trị; thực hiện nền hành chính liêm chính, tinh thần trách nhiệm cao trước dân. Bên cạnh đó, cần nâng cao hơn nữa những chính sách hỗ trợ đội ngũ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh, sinh viên. Nghiên cứu, đề xuất chính sách khuyến khích, ghi nhận, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân tham gia hỗ trợ các nguồn lực để triển khai hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

Cần thực hiện tốt hơn các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; xây dựng môi trường văn hóa đạo đức xã hội lành mạnh, văn minh. Bảo đảm những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của Nhân dân về nhà ở, đi lại, giáo dục, y tế, việc làm, thu nhập... Không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững. Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội, dịch vụ xã hội đa dạng, đa tầng, linh hoạt, bao trùm, toàn diện nhất là đối với người nghèo, người yếu thế trong xã hội, quan tâm đến mọi người dân để “không ai bị bỏ lại phía sau” của quá trình phát triển. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp phát triển văn hóa và con người; đổi mới cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư. Hoàn thiện và bổ sung các cơ chế, chính sách để đẩy mạnh xã hội hóa văn hóa... đúng định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế. Không ngừng nâng cao phúc lợi xã hội, an sinh xã hội cho Nhân dân.

*Bốn là, phát huy cao hơn nữa vai trò của Mặt trận tổ quốc, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc*

Trước yêu cầu đổi mới, chỉ có mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa mới có đoàn kết thật sự và bền vững. Từ đó mới phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp nhân dân thiết thực, hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và chủ động hội nhập quốc tế. Thực hiện và góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của các tầng lớp nhân dân. Cần xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nguyên tắc bảo đảm lợi ích cao nhất của quốc gia - dân tộc, quyền lợi cơ

bản của nhân dân lao động. Tăng cường và phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể nhằm chăm lo, phát huy và bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện hiệu quả nền dân chủ xã hội chủ nghĩa với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Đồng thời, phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## 5. Thảo luận

Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát huy triệt để những thế mạnh của chính mình, tận dụng mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của các quan hệ quốc tế. Tham gia vào những hình thức tập hợp lực lượng quốc tế có lợi vừa góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, vừa tranh thủ cao độ mọi nguồn lực từ bên ngoài để kết hợp và bổ sung cho nội lực, phục vụ cho phát triển và bảo vệ đất nước. Trong quá trình ấy, cần nêu cao chính nghĩa, tính phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, gắn kết sự nghiệp của đất nước với những mục tiêu tiến bộ của nhân loại, chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Để tận dụng được sức mạnh thời đại nhằm bổ sung, hỗ trợ cho các tiềm năng phát triển ở trong nước, cần tranh thủ mọi hình thức tập hợp lực lượng và khai thác tính phụ thuộc và sự ràng buộc lẫn nhau về lợi ích để thêm bạn, bớt thù, hạn chế sự chống phá và làm thất bại mọi âm mưu của các thế lực bên ngoài gây mất ổn định và làm suy yếu đất nước.

## 6. Kết luận

Như vậy, sức mạnh tinh thần dân tộc là sự kết hợp thống nhất mật thiết các nguồn lực, tiềm năng vốn có của dân tộc như nguồn lực tự nhiên, nguồn lực xã hội, sức mạnh dân tộc với những giá trị như tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết toàn dân thúc đẩy sự vận động, phát triển của xã hội, đất nước, đã tạo nên sức mạnh vô địch giúp cho cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Sức mạnh dân tộc góp phần thực hiện thành công sự nghiệp cách mạng vĩ đại là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhưng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có sức mạnh tổng hợp của con người Việt Nam. Sức mạnh dân tộc góp phần có những hoạch định chính sách phục vụ lợi ích của dân tộc, tự do, ấm no hạnh phúc của nhân dân, bao quát các vấn đề của đời sống xã hội, nhất là an sinh xã hội, đồng thời thi hành hệ thống chính sách xã hội hướng tới con người, giải quyết mối quan hệ lợi ích giữa cá nhân và lợi ích tập thể, giữa lợi ích chung và lợi ích riêng. Vận động, tuyên truyền, giáo dục để hình thành những động cơ, mục đích đúng đắn cho con người thông qua những phong trào cách mạng, đặc biệt là giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước.

**Tài liệu tham khảo**

- Chiến, Đ. V. (2022, 20/9). Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. *Tạp chí Mặt trận điện tử*.
- Công Thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (2016, 27/11). *Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trước yêu cầu đổi mới*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII - Tập I*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Hãn, L. M. (2017). *Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Lâm, V. T. (2019). *Văn hóa Việt Nam đối ngoại Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Mẫn, T. T. (2022, 17/12). Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế. *Báo Nhân dân điện tử*.
- Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật. (2011). *Hồ Chí Minh: Toàn tập - Tập I*. Hà Nội.
- Phuong, L. (2023, 9/3). Củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. *Báo điện tử Trà Vinh*.
- World Bank. (2018). Nghèo ở Việt Nam tiếp tục giảm, theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới, Truy cập 15/4/2023.
- World Bank. (2019a). GDP, PPP (Current International \$)/Data. Truy cập 12/3/2022.
- World Bank. (2019b). Gross Domestic Product 2019.

## PHÁT HUY SỨC MẠNH DÂN TỘC VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC, HỘI NHẬP QUỐC TẾ

**Bùi Xuân Dũng**

Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

Email: [dungbx@ueh.edu.vn](mailto:dungbx@ueh.edu.vn)

Nhận bài: 28/4/2023; Phản biện: 11/6/2023; Tác giả sửa: 12/6/2023; Duyệt đăng: 15/6/2023; Phát hành: 21/6/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/164>

Lịch sử của dân tộc Việt Nam, được thể hiện trong quá trình lao động, sản xuất và bảo vệ tổ quốc. Sức mạnh dân tộc Việt Nam được thể hiện qua tinh thần yêu nước, ý chí tự lập, tự cường, truyền thống đoàn kết vì đại nghĩa. Cuộc sống lao động gian khổ đã tạo ra truyền thống lao động cần cù, sáng tạo và kiên nhẫn. Yêu cầu phải liên kết lại để đấu tranh với những khó khăn, thách thức đã tạo ra sự gắn bó giữa con người với thiên nhiên. Bài viết phân tích và làm rõ việc phát huy sức mạnh dân tộc Việt Nam được thể hiện trong sự nghiệp đổi mới của nước ta hiện nay với những nguồn lực, tiềm lực tự nhiên, xã hội, văn hóa làm nên sức mạnh của dân tộc trong công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**Từ khóa:** *Phát huy sức mạnh dân tộc; Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ tổ quốc; Hội nhập quốc tế.*